

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 200/2017/HSST

Ngày 25/9/2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Bùi Trọng Tâm - Chủ tịch hội luật gia thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

2/ Bà Phạm Thị Tuyết Nhung – Cán bộ hưu trí phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Cảnh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 25/9/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 204/2017/HSST, ngày 11/9/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Giang C**; (Tên gọi khác: Ý);

Sinh năm: 1982, tại: Tỉnh Bình Định;

Nơi đăng ký HKTT: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định.

Chỗ ở: Không nơi ở nhất định.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Tiền án, tiền sự: Không;

Con ông: Hồ Quyết C, sinh năm 1961. Con bà: Nguyễn Thị P, sinh năm 1964. Hiện trú tại: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định; Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Bị cáo chưa có vợ, con.

Nhân thân: Ngày 19/02/2003, bị Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 30 tháng tù giam, về tội trộm cắp tài sản (tại bản án số 42/HSST). Ngày 24/4/2003 Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 02 năm tù giam, về tội trộm cắp tài sản (tại bản án số 89/HSPT). Ngày 19/10/2004, chấp hành xong hình phạt tù, về địa phương cư trú.

- Ngày 31/01/2005 bị Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 3 tháng 11 ngày tù, về tội trộm cắp tài sản (tại bản án số 43/2005/HSST); do thời gian phạt tù bằng thời gian tạm giam nên được trả tự do tại phiên tòa.

- Ngày 11/8/2006 bị Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 01 năm tù, về tội trộm cắp tài sản (tại bản án số: 151/2006/HSST). Ngày 25/4/2007 chấp hành xong hình phạt tù, về địa phương cư trú.

- Ngày 06/8/2007 bị Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 3 tháng 4 ngày tù, về tội trộm cắp tài sản (tại bản án số 183/2007/HSST); do thời gian phạt tù bằng thời gian tạm giam nên được trả tự do tại phiên tòa.

- Ngày 15/11/2007, bị Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 3 năm tù, về tội trộm cắp tài sản (tại bản án số: 273/2007/HSST). Ngày 11/8/2010 thì chấp hành xong hình phạt tù, về địa phương cư trú.

- Ngày 30/9/2010, bị Toà án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, xử phạt 01 năm tù, về tội trộm cắp tài sản (tại bản án số: 107/2010/HSST). Ngày 16/8/2011 chấp hành xong hình phạt tù, về địa phương cư trú.

- Ngày 24/10/2011, bị Toà án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, xử phạt 01 năm tù, về tội trộm cắp tài sản (tại bản án số: 139/2011/HSST). Ngày 20/8/2012, chấp hành xong hình phạt tù, về địa phương cư trú. Bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/6/2017 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***/ Người bị hại:** Ông Hàng Liêm Q (L) - Sinh năm: 1988 (Có mặt)

Trú tại: 2/3 đường L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

***/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Văn C – Sinh năm: 1968 (Vắng mặt)

Trú tại: Số nhà 1107/60/26 đường P, phường N, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02^h ngày 15/6/2017, Hồ Giang C đi bộ qua số nhà 48/26/30 đường N, phường T, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, do anh Hàng Liêm Q, sinh năm 1988, HKTT: 2/3 đường L, phường T, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk

Lắc, thuê để sinh sống cùng gia đình. C thấy lỗ thông gió phía trên cửa bên hông nhà mở nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản và trèo qua lỗ thông gió để vào nhà. Khi vào trong, C thấy anh Q đang ngủ cùng vợ và con tại phòng ngủ, dưới nền nhà tại khu vực anh Q ngủ có 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SamSung galaxy S3 màu trắng và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SamSung Galaxy J7 Prime màu vàng đồng nên đã chiếm đoạt 02 chiếc điện thoại trên rồi đi ra khu vực phòng khách. Tại đây, C thấy có dựng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu đen, biển số: 47B1-905.19 của anh Q, phía trên bàn thờ ông địa ở khu vực phòng khách có 01 ví da màu nâu và 01 chùm chìa khóa (có chìa khóa xe và chìa khóa nhà), nên C lấy ví da cất vào túi quần rồi dùng chìa khóa ra mở cửa chính để dắt xe 47B1-905.19 ra ngoài. Khi ra ngoài, C mở cốp xe ra kiểm tra thì thấy có 01 túi nilon đựng quần áo nên đã bỏ lại dưới chân tường phía trước nhà, rồi một mình điều khiển xe 47B1-905.19 đi thành phố Hồ Chí Minh để tiêu thụ tài sản vừa chiếm đoạt được. Trên đường đi, ngày 16/6/2017, C đã bán 01 chiếc điện thoại Samsung galaxy S3 cho một cơ sở không rõ tên, địa chỉ tại địa bàn huyện B, tỉnh Bình Phước, được số tiền 500.000 đồng. Khi đến thành phố Hồ Chí Minh, C tiếp tục bán 01 điện thoại Samsung galaxy J7 cho cửa hàng không nhớ tên, địa chỉ được số tiền 1.200.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết. Sau đó, C kiểm tra ví da lấy trộm được thì thấy có 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 bằng lái xe hạng A1, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 47B1-905.19, 01 chứng nhận bảo hiểm xe 47B1-905.19, 04 thẻ ATM và 300.000 đồng tiền mặt, toàn bộ giấy tờ trên đều mang tên Hàng Liêm Q, C giữ lại. Toàn bộ giấy tờ còn ví da, thẻ ATM thì vứt bỏ trên đường đi, hiện không xác định được nơi đã vứt tài sản. Ngày 18/6/2017 Châu mang xe 47B1-905.19 đến bán cho ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1968, trú tại 1107/60/26 đường P, phường N, quận T, thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, C tự nhận mình là Hàng Liêm Q để thỏa thuận việc bán xe cho ông C, hai bên thỏa thuận giá mua bán xe là 22.000.000 đồng, ông Nguyễn Văn C trả trước cho C số tiền 20.000.000 đồng. Số còn lại sau khi xong thủ tục sang tên đổi chủ ông C sẽ thanh toán đủ, việc mua bán có lập giấy tờ viết tay. Đến ngày 20/6/2017, ông C gọi điện yêu cầu C đến Văn phòng công chứng để làm một số thủ tục sang tên đổi chủ thì ông C phát hiện C không phải là chủ sở hữu xe mô tô biển số: 47B1-905.19 nên đã yêu cầu C trả lại tiền mua xe thì C đã đưa lại cho ông C số tiền 16.500.000 đồng, số còn lại C đã tiêu xài cá nhân hết nên ông C nhận tiền và yêu cầu Hồ Giang C hoàn trả số tiền 3.500.000 đồng mới trả xe. Sau đó, C đón xe khách về lại thành phố B tiếp tục đi lang thang. Đến đêm ngày 22/6/2017 thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B phát hiện bắt giữ, đã tạm giữ trên người C 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe 47B1-905.19 mang tên Hàng Liêm Q và 01 giấy bán xe biển số 47B1-905.19.

Ngày 30/6/2017, ông Nguyễn Văn C đã giao nộp chiếc xe mô tô biển số: 47B1-905.19, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 47B1- 905.19, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 giấy chứng minh nhân dân, tất cả đều mang tên Hàng Liêm Q, là vật chứng của vụ án cho Cơ quan điều tra để điều tra, xử lý.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, còn tạm giữ của Hồ Giang C: Số tiền 284.000 đồng, 01 điện thoại nhãn hiệu Viettel, 01 điện thoại nhãn hiệu LG và 01 túi xách da màu nâu.

Ông Nguyễn Văn C yêu cầu Hồ Giang C bồi thường số tiền 3.500.000 đồng, là tiền ông C mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen, biển số 47B1-905.19.

Anh Hàng Liêm Q yêu cầu bị cáo Hồ Giang C bồi thường trị giá chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung galaxy J7 Prime, điện thoại Samsung galaxy S3, đời máy 9300 và số tiền 300.000 đồng mà Hồ Giang C đã chiếm đoạt. Đối với 04 thẻ ATM và 01 ví da màu nâu không còn giá trị sử dụng nên anh Quang không yêu cầu bị cáo Hồ Giang C phải bồi thường.

Tại bản kết luận định giá số 182/KLĐG ngày 11/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B, kết luận:

- *Tài sản thu hồi được:*

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen, biển số: 47B1- 905.19, số máy JF46E-5540615, số khung RLHJF461XEY840600; trị giá 24.000.000 đồng.

- *Tài sản không thu hồi được:*

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung galaxy J7 Prime; trị giá 4.100.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy (không rõ chủng loại), Hội đồng không xác định giá trị vì: Không rõ thông số kỹ thuật cũng như chủng loại của điện thoại.

Quá trình điều tra đã xác định được điện thoại Samsung Galaxy mà Hồ Giang C đã chiếm đoạt là điện thoại Samsung galaxy S3, đời máy 9300. Do vậy, tại bản kết luận định giá số 210/KLĐG ngày 22/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B, kết luận:

- 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung galaxy S3 (đời máy Samsung 9300), màu trắng; trị giá 500.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô biển số: 47B1-905.19, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 47B1-905.19, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe 47B1-905.19, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 giấy chứng minh nhân dân, tất cả đều mang tên Hàng Liêm Q, là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Hàng Liêm Q. Ngày 07/8/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Q nhận sử dụng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Hồ Giang C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 222/KSĐT - HS ngày 11 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Hồ Giang C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Hồ Giang C khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân

thành phố B truy tố bị cáo Hồ Giang C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hồ Giang C theo quyết định số: 222/KSĐT-HS ngày 11/9/2017 và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Hồ Giang C phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 138 BLHS; Điểm g, p khoản 1 điều 46 BLHS.

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Hồ Giang C từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

***/ Các biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 41, 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 605, Điều 608 Bộ luật dân sự.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, đã trả lại: 01 xe mô tô nhãn hiệu honda Airblade, màu đen, biển số: 47B1- 905.19, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 47B1- 905.19, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe 47B1- 905.19, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 giấy chứng minh nhân dân, cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Hàng Liêm Q nhận sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Số tiền 284.000 đồng, 01 túi xách da màu nâu của bị cáo Hồ Giang C, do phạm tội mà có; 01 điện thoại nhãn hiệu Viettel của Hồ Giang C đã sử dụng vào việc phạm tội.

- Trả lại 01 điện thoại nhãn hiệu LG cho bị cáo Hồ Giang C, nhận sử dụng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Buộc bị cáo Hồ Giang C phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn C số tiền 3.500.000 đồng (là tiền ông C mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen, biển số 47B1- 905.19).

- Buộc bị cáo Hồ Giang C phải bồi thường cho anh Hàng Liêm Q 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung galaxy J7 Prime, trị giá là 4.100.000 đồng, 01 điện thoại Samsung galaxy S3, đời máy 9300, trị giá là: 500.000 đồng và số tiền 300.000 đồng. Tổng cộng là: 4.900.000 đồng.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào kết quả tranh luận và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã đủ cơ sở pháp lý kết luận hành vi của bị cáo Hồ Giang C đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS.

Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

Xét tính chất hành vi của bị cáo là nguy hiểm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, đồng thời hành vi phạm tội của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an xã hội. Mặc dù bị cáo nhận thức được rằng tài sản của công dân là bất khả xâm phạm, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị pháp luật trừng trị. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật với bản chất lười biếng lao động nhưng muốn có tiền tiêu xài, nên khoảng 02^h ngày 15/6/2017, tại số nhà 48/26/30 đường N, phường T, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Hồ Giang C đã trộm cắp của anh Hàng Liêm Q 01 xe mô tô biển số 47B1- 905.19, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung galaxy J7 Prime, 01 điện thoại Samsung galaxy S3, đòir máy 9300 và số tiền 300.000 đồng thì bị phát hiện xử lý. Tổng giá trị bị cáo trộm cắp là: 28.900.000 đồng (Hai mươi tám triệu chín trăm ngàn đồng). Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do lỗi cố ý gây ra.

Về nhân thân của bị cáo HĐXX xét thấy: Mặc dù bị cáo có nhân thân xấu, nhưng quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cũng cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 BLHS để giảm nhẹ một phần về hình phạt cho bị cáo, nhưng Hội đồng xét xử thiết nghĩ cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ nghiêm, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành con người tốt và góp phần răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

****/ Các biện pháp tư pháp:*** Áp dụng Điều 41, 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 605, Điều 608 Bộ luật dân sự.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, đã trả lại: 01 xe mô tô nhãn hiệu honda Airblade, màu đen, biển số: 47B1-905.19, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 47B1-905.19, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe 47B1-905.19, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 giấy chứng minh nhân dân, cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Hàng Liêm Q nhận sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 284.000 đồng, 01 túi xách da màu nâu của bị cáo Hồ Giang C, do phạm tội mà có; 01 điện thoại nhãn hiệu Viettel của Hồ Giang C đã sử dụng vào việc phạm tội.

- Trả lại 01 điện thoại nhãn hiệu LG cho bị cáo Hồ Giang C, nhận sử dụng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Buộc bị cáo Hồ Giang C phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn C số tiền 3.500.000 đồng (là tiền ông C mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen, biển số 47B1- 905.19).

- Buộc bị cáo Hồ Giang C phải bồi thường cho anh Hàng Liêm Q 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung galaxy J7 Prime, trị giá là 4.100.000 đồng, 01 điện thoại Samsung galaxy S3, đời máy 9300, trị giá là: 500.000 đồng và số tiền 300.000 đồng. Tổng cộng là: 4.900.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hồ Giang C phạm tội “ Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 138 BLHS; Điểm g, p khoản 1 điều 46 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Giang C 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 23/6/2017.

*** Các biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 41, 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 605, Điều 608 Bộ luật dân sự.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, đã trả lại: 01 xe mô tô nhãn hiệu honda Airblade, màu đen, biển số: 47B1-905.19; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 47B1-905.19; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe 47B1-905.19; 01 giấy phép lái xe hạng A1; 01 giấy chứng minh nhân dân, cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Hàng Liêm Q nhận sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 284.000 đồng, 01 túi xách da màu nâu của bị cáo Hồ Giang C, do phạm tội mà có; 01 điện thoại nhãn hiệu Viettel của Hồ Giang C đã sử dụng vào việc phạm tội.

- Trả lại 01 điện thoại nhãn hiệu LG cho bị cáo Hồ Giang C, nhận sử dụng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Buộc bị cáo Hồ Giang C phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn C số tiền 3.500.000 đồng (là tiền ông C mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen, biển số 47B1-905.19).

- Buộc bị cáo Hồ Giang C phải bồi thường cho anh Hàng Liêm Q 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung galaxy J7 Prime, trị giá là 4.100.000 đồng, 01 điện thoại Samsung galaxy S3, đời máy 9300, trị giá là: 500.000 đồng và số tiền 300.000 đồng. Tổng cộng là: 4.900.000 đồng.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS, Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hồ Giang C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 420.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Bị cáo, người bị hại được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng

cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS thành phố B;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh